

**Phần 2**

Đến sáng, tức là ngày 20 tháng Ba, tiểu đoàn gọi tôi về để gắn lon. Tôi mượn bộ quần áo "ngựa" của trung sĩ nhất Đăng, thường vụ đại đội, may đè tên tôi lên bằng tên, rồi đi theo toán lính đi lãnh tiếp tế băng qua làng Đồng Lâm ra đến quốc lộ. Tôi lội bộ về tiểu đoàn.

Tôi và thiếu úy Điền, phụ tá ban Ba tiểu đoàn được gắn lon cùng một lúc. Thật khôi hài khi Đại bàng 816, tức Hitler, tức tiểu đoàn trưởng, gắn lon trung úy lên vai Điền, ông khích lệ khuyến khích nhủ đủ điều, lại còn bắt tay và vỗ vai thân mật nữa. Còn tôi, hình như độc nhất vô nhị trong lịch sử gắn lon của quân đội, ông vừa gắn lon lên vai tôi vừa chửi. Tôi phải đứng nghiêm, tay phải đưa lên trán trong tư thế chào, Hitler vừa gắn lon vào vai tôi vừa nói:

- Đụ mẹ ông, đồng ý là ông cũng có công nhưng đâu phải công của mình ông. Ông làm cái gì giờ này mới ra tới?

Tiểu đoàn trưởng đã cấm tất cả các sĩ quan trong tiểu đoàn khi hết phép không được ra trình diện hậu cứ ở Vũng Tàu, vì như vậy là câu thêm giờ ở Sài Gòn. Ông chỉ chấp nhận cho hạ sĩ quan và binh sĩ được câu thêm vài ngày theo kiểu này, còn sĩ quan bắt buộc phải trình diện thẳng Bộ tư lệnh ở Sài Gòn, để ngày hôm trước hết phép, ngày hôm sau đã phải có mặt ở hành quân. Không ngờ bị hại tội trong lúc này, bí quá tôi nói đại:

- Tôi ra hỏi vợ ở Bà Rịa, thiếu tá.
- Vợ con cái con cặc! Đụ mẹ ông!

Bịa chuyện lấy vợ, tôi nhớ đến lần tôi cũng bịa chuyện lấy vợ để kiếm thêm một tuần ở Sài Gòn. Năm 72, tôi bị thương được đưa về điều trị tại bệnh viện Lê Hữu Sanh ở Thủ Đức. Vì thương binh quá nhiều nên tôi chỉ được nằm ít ngày rồi cho về nhà tự chữa lấy, mỗi tuần lên tái khám một lần, gọi là xuất viện tái khám. Lần tái khám thứ ba, tuy tôi đã có thể đi lại được nhưng vẫn còn phải chống nạng. Bác sĩ Hạnh - Nguyễn Đỗ Hạnh - y sĩ điều trị, đã bắt tôi xuất viện ra hành quân; hình như là ở đâu đó người ta muốn giảm tỉ lệ sĩ quan bị thương trên giấy tờ sổ sách. Muốn kiếm thêm một tuần phè ở Sài Gòn và cũng để đi đứng được vững chãi hơn trước khi ra hành quân, tôi bèn xuống nước:

- Bác sĩ cho tôi thêm một tuần nữa, thứ tư này tôi lấy vợ. Mọi chuyện đã chuẩn bị xong xuôi, chỉ còn đợi đến ngày làm đám cưới.

Bác sĩ Hạnh là một người rất đẹp trai và có giọng nói rất êm, rất nhẹ đã phán một câu nghe rất đã lỗ nhĩ.

- Vác ba lô ra Quảng Trị mà cưới!

Lần này thì tôi lại bịa chuyện lấy vợ, nhưng tôi ở thể thượng phong tức là theo đúng kỷ luật nhà binh, thi hành trước khiêu nại sau. Tôi đã thi hành, bây giờ đến lượt tiểu đoàn trưởng đang... khiêu nại. Ở cái binh chủng "sống khùng sống dại chẳng sống dai" này, khi các quan lớn đã "khiêu nại" thì cỡ các bà chợ Trần Quốc Toàn hay chợ Cầu Ông Lãnh còn phải đưa đi "hấp" thêm nhiều khóa may ra mới theo kịp. Tôi đã từng được ăn hàng trăm nghìn "của ngon vật lạ" rồi nên tôi đứng nghiêm để thưởng thức mấy "món xoàng" của Hitler thì có nhằm nhò gì. Ăn mà không có nhậu thì còn gì giá trị của món ăn nên khi đứng nghiêm để "ăn", đầu óc tôi lại đang phân vân không biết chuyến tiếp tế này hậu trạm có mang rượu thuốc Thiên Tường cho tôi theo lời dặn hay lại cứ mang rượu Vạn Ích, thằng Sáng chết rồi mà thằng Huy mập lại nằm xa đại đội, lấy ai mà nhậu đây. Kỳ lương này không biết có được thanh thoi để làm một bữa rửa lon tủy lủy không.

Xong vụ gắn lon lạ đời nhất quân đội, tôi đi theo xe tiếp tế về đại đội. Rượu thịt ê hề nhưng chưa kịp lai rai ba sợi, tôi đã nhận lệnh mang hai trung đội tăng phái cho lữ đoàn 1 Thiết Ky. Chúng tôi ngồi dọc quốc lộ 1 đợi xe của Thiết Giáp đến đón. Gặp Ó Lương đi xe Jeep tới - đại tá Lương lữ đoàn trưởng 147- Ó Lương cho biết là các đơn vị nằm phía Bắc đang bỏ chạy, chúng tôi sẽ không được một sự yểm trợ nào hết của đơn vị gốc, rán mà tự lo liệu lấy. Tôi hiểu là trong hoàn cảnh này khó có hy vọng là chúng tôi sẽ trở về. Cuộc đời nhà binh của những thằng "lính rần" chúng tôi thường xuyên "một đi không trở lại" nên chuyến đi này cũng chẳng có gì đáng phải bận tâm. Nhưng dù sao tôi vẫn không thể nói những điều này cho lính biết.

Tôi không nói cho lính biết nhưng không phải là họ không biết. Chuyến đi này thế nào cũng sẽ rất thâm hiểm vì một chuyến đi bình thường của một nửa đại đội đâu cần đến đại tá lữ đoàn trưởng xuống dặn dò, cộng thêm là chúng tôi thấy lác đác đã có những người lính Bộ Binh chạy về. Một đứa nói với về bất mãn:

- Đụ mẹ, chỗ nào người ta chịu không nổi thì bắt mình tới hứng. Còn nếu mình chịu không nổi thì người ta thầy kệ mẹ mình.

Một đứa khác với giọng giễu cợt:

- Làm trai đâu sợ gì sương gió, chỉ sợ đời không có gió sương thôi em!

Trung sĩ Khang quay sang tôi:

- Ông thầy, thằng này chưa thấy quan tài chưa đổ lệ.

Tôi chuyển hướng câu chuyện, chỉ một người lính:

- Thằng này ngon này, không sợ ai hết, anh hùng mà.
- Ủa, sao vậy ông thầy?
- Tụi mày biết nó xâm cái gì trên ngực không?

Đám lính nhao nhao lên:

- Cái gì ông thầy?
- Cái đầu lâu...
- Cái hòm...
- Không phải, tầm bậy hết!

Tôi cười cười đọc:

- *Trên trời có một vì sao.*
Dưới đất có một mình tao anh hùng.

Thằng bé có xâm hàng chữ trên ngực cười bẽn lẽn:

- Tại mấy thằng bạn đẽ em ra xâm hồi học trong quân trường.

Hai chiếc GMC của Thiết Giáp chở chúng tôi ghé vào căn cứ Hòa Mỹ một lúc rồi trở ra đi lên phía bắc, dọc đường tôi thấy các đơn vị Bộ Binh đang lếch thếch chạy về phía nam. Mẹ kiếp! Gà hơn nhau tiếng gáy, mình đã lờ gáy to rồi! Người ta đông thế kia còn phải bỏ chạy, chúng tôi ít người như thế này mà phải húc đầu vào. Trời chập choạng tối, chúng tôi đến Bộ chỉ huy lữ đoàn 1 Thiết Kỵ - tôi quên mất tên căn cứ này - lính ở nguyên trên xe đậu gần cổng, tôi vào phòng hành quân để nhận lệnh. Phòng hành quân là một cái hầm khá rộng, bày biện rất ngon lành. Người sĩ quan trực hành quân là một ông thiếu tá. Ông ta không biết tí gì về chuyện chúng tôi tăng phái đến nên bảo tôi ngồi đợi trưởng phòng. Tôi đề nghị:

- Thiếu tá giúp cho tôi gặp trưởng phòng ngay bây giờ, trời tối rồi mà còn phải đợi, tôi sợ trễ.

Ông ta quay điện thoại, chừng năm phút sau trưởng phòng đến. Trưởng phòng cũng là thiếu tá. Câu đầu tiên của ông trưởng phòng mà tôi nghe được khi ông ta bước vào.

- Đụ mẹ, anh để cho tôi ăn một miếng chứ, cái con cặc gì cũng kêu tôi, cái thứ anh đeo thiếu tá làm uổng lon nhà binh.

Người sĩ quan trực cúi đầu nhìn xuống đất, không nói một tiếng. Tôi đứng đấy ngỡ ngàng. Thiếu tá trưởng phòng quay sang hỏi tôi:

- Bộ anh không đợi tôi được sao?
- Không, thiếu tá. Thiếu tá cho tôi biết nhiệm vụ.

Ông ta bảo tôi cùng đi đến chỗ treo bản đồ hành quân, không hiểu nghĩ sao, ông ta quay lại hỏi tôi:

- Anh có biết bãi đất trống ở đây lên gần Mỹ Chánh nằm phía bên trái không?
- Tôi biết, cái chợ, phía bên kia là làng Chánh Môn.
- Rồi, anh ra đó nằm.
- Thiếu tá cho tôi biết tình hình, nhiệm vụ và bản ám danh đàm thoại.
- Anh cứ ra đó đi, tôi cho người mang ra sau.
- Tôi không thể ra đó khi tôi chưa nắm được tình hình và chưa biết được nhiệm vụ.
- Không có mẹ gì đâu, anh cứ ra nằm đêm nay đi.

Tôi quay ra, bực mình không thèm chào, mẹ kiếp, quan liêu, hống hách và cầu thả. Không lẽ ông ta giận tôi vì đã phá ngang bữa ăn của ông hay ông vội vàng với tôi để tiếp tục bữa ăn. Chắc chúng tôi còn phải rất chật vật vì cái kiểu cách chỉ huy của bọn "con cua" này.

Trời tối hẳn khi chúng tôi đến nơi. Dân làng đã bỏ đi hết. Một vài con chó đang xục xạo quanh những cái xạp chợ bỏ chạy khi chúng tôi đến. Thế là chúng tôi sẽ có những bữa nhậu "đã đời" với mấy con mồi này. Tôi cho lính lục soát thật kỹ trước khi đóng quân quanh chợ và hai bên quốc lộ. Tôi không biết tí ti gì về tình hình ta và địch ở đây nên suy nghĩ rất lâu về vị trí phải đặt các toán tiền đồn. Cuối cùng, tôi đặt một toán ở tây bắc và một toán ở phía đông.

Lữ đoàn 1 Thiết Kỵ báo cho tôi biết là tôi được đặt dưới sự điều động của chi đoàn 1. Tôi lại xin bản nguyện nhưng vẫn được trả lời là sẽ cho người mang ra sau. Không lẽ bọn "con cua" này không có bản ám danh đàm thoại! Chi đoàn 1 gọi tôi:

- Anh cho tôi biết vị trí chính xác của anh và mấy đứa con.
- Tôi không thể báo cáo cho đến khi tôi có bản nguyện. Anh đã biết đại khái chỗ tôi nằm chứ?
- Biết.
- Anh cho tôi biết tình hình quanh tôi.
- Phía bắc anh không có ai, phía đông cũng vậy, phía tây hoặc nam gì đó của anh là tôi.

Tôi đã đặt tiền đồn theo đúng tình hình. Tôi báo cáo tình hình và vị trí đóng quân về tiểu đoàn. Tôi cũng than phiền về lề lối làm việc của mấy ông "bố ghẻ" này. Tiểu đoàn cho tôi biết nếu có đặng độ, hãy để một máy liên lạc thường xuyên với tiểu đoàn. Chi đoàn 1 gọi lại:

- Anh cho tôi biết vị trí chính xác của anh để tôi còn báo cáo.
- Không thể được vì tôi không có bản nguyện. Thôi được, anh biết số nhà riêng của tôi không?
- Biết.
- Rồi, lấy cái đó làm alpha. Tôi ở alpha phải 27 lên 16.
- Tôi không tìm ra.
- Anh không tìm ra cái gì?
- Alpha.
- Hiện giờ tôi đang gặp anh tại số nhà của anh. Anh biết rõ số nhà của tôi không?
- Biết.
- Lấy số đó làm alpha. Hay thế này vậy, lấy số nhà anh làm alpha. Anh tìm ra alpha chứ?
- Tôi chịu, không thể tìm alpha được.
- Đành vậy, tôi không thể cho anh biết vị trí của tôi được.

Tôi bỏ máy. Một lúc sau chi đoàn 1 gọi lại:

- Thôi thế này, anh lật bản đồ ra.
- Rồi.
- Anh thấy chữ I của chữ HẢI không?
- Rồi.
- Lấy đó làm chuẩn, anh cho tôi biết vị trí của anh.
- Đâu được anh bạn, anh bạn không sợ Việt Cộng nó cười cho à? Hình như anh không phải là thẩm quyền. Anh cho tôi gặp thẩm quyền của anh đi.
- Tôi là thẩm quyền đây.
- Ồ, vậy thì xin lỗi thẩm quyền. Thẩm quyền cứ báo cáo đại một điểm nào đó trong cái biết đại khái về tôi, chứ tôi không thể cho thẩm quyền biết chính xác theo kiểu đề nghị của thẩm quyền được.

Tôi không hiểu ông chi đoàn trưởng này không có kinh nghiệm hay tại bên Thiết Giáp ngay tự bản thân họ đã ồn ào khi đóng quân, máy nổ ầm ầm nên họ không cần giữ bí mật vị trí đóng quân, hay tự họ cảm thấy an toàn trong mấy cái khối sắt nên không sợ bị pháo kích. Nhưng dù không sợ bị pháo kích thì vẫn phải đề phòng đặc công chứ.

Sáng hôm sau, 21 tháng Ba, khi tôi và mấy tên lính đang làm vơi dần chai nước biển đựng đầy rượu thuốc Thiên Tường cùng đĩa thịt chó luộc, có một đơn vị Địa Phương Quân kéo từ phía bắc về đến chỗ tôi một cách hỗn độn. Đơn vị kéo về này là một đơn vị lớn nên tôi phải báo cáo cho Bộ chỉ huy lữ đoàn 1 Thiết Kỵ, tôi nghe chính giọng của đại tá lữ đoàn trưởng ra lệnh cho tôi:

- Anh chặn hết tụi nó lại, đuổi ngược trở lên. Thằng nào vượt qua chỗ anh, bắn bỏ hết.

Tôi nghĩ bụng, chỉ cần họ đá chúng tôi cũng đủ chết đuối rồi, ở đó mà bắn với bỏ. Nghĩ vậy nhưng tôi vẫn cho cả hai trung đội dàn ngang quốc lộ không cho họ đi sâu hơn nữa về phía nam. Có một đại úy trong toán này đến gặp tôi, tự giới thiệu:

- Tôi là trưởng ban Ba liên đoàn 913 Địa Phương Quân. Một chút nữa, trung tá liên đoàn trưởng tôi sẽ tới gặp trung úy. Hiện giờ nhờ trung úy giữ đám quân này ở đây hộ.
- Ngồi làm một ly chơi đợi trung tá, đại úy. Lúc này rượu thuốc với thịt cày đầu phải dễ kiếm, đại úy.

Ông ta ngần ngừ rồi từ chối quay ra.

Tôi ngồi húp bát cháo chó, "ngon như cháo chó", tôi chẳng thấy bát cháo chó này ngon tí nào hết, mặc dầu được nấu bởi một tay làm thịt chó được coi là "điều luyện" gốc Hồ Nai, không hiểu tại sao không đủ gia vị hay tại những điều xảy ra từ chiều hôm qua đến giờ.

Tôi đang gặm miếng xương chó thì có xe Jeep gần hai cần câu chạy tới dừng ngay cạnh đường. Ngồi ghế trường xa là một ông to béo, bộ quân phục ủi hồ còn thẳng nếp, mắt đeo kính đen, tay cầm can, chân phải gác lên cửa xe để lộ chiếc giày bóng loáng, không hiểu ông ta giữ như thế nào mà chiếc giày không dính tí bụi, ít ra cũng phải cả chục con "mồi" đã bị ngã trên chiếc giày này. Biết ngay là trung tá liên đoàn trưởng liên đoàn 913 Địa Phương Quân nhưng tôi không buồn đứng dậy. Viên đại úy lúc này ngồi ở băng sau nhảy xuống đi lại phía tôi.

Định bụng là tiếp tục ngồi gặm xương chó chứ tôi không đứng dậy, nhưng tôi chợt có một ý nghĩ hơi hèn là lính tụi tôi đưng trận như cơm bữa, chết không nói làm gì, ngộ nhờ bị thương, ra khỏi binh chủng chẳng may lại về đơn vị của ông trung tá này làm xếp thì hơi phiền, nên tôi vứt miếng xương chó, vừa chùi tay vào quần vừa đứng dậy đi ra phía xe Jeep. Ông trung tá to béo gỡ kính, bỏ can bước xuống xe. Tôi chào lấy lệ.

- Trung úy chỉ huy ở đây?
- Vâng, tôi.
- Trung úy không cho tụi này xuống sâu hơn nữa, thẳng nào cứng đầu trung úy bán hộ tôi.
- Tôi đã nhận lệnh này của đại tá Hường.
- Vậy bây giờ trung úy tập trung chúng lại tại bãi đất này cho tôi.

Nghe thật ứa gan! Sự lo xa mơ hồ một ngày nào đó là thuộc cấp của ông trung tá to béo này không còn nữa, mà chỉ còn trong tôi sự thương hại và một chút khinh miệt.

- Không, trung tá, họ là lính của trung tá mà. Tôi nhận lệnh của đại tá Hường là chặn họ lại. Tôi chỉ là trung úy và là đại đội phó, tôi không có khả năng tập trung cả một liên đoàn của trung tá.
- Thôi được, tôi về gặp đại tá. Đưa nào không nghe lệnh anh cứ bắn cho tôi. Tôi sẽ nằm ở cái lô cốt dưới kia.

Vừa nói ông vừa chỉ về cái lô cốt nằm xa xa phía nam. Tôi chán nản quay vào, báo cáo chuyện vừa xảy ra cho tiểu đoàn. Liên đoàn 913 Địa Phương Quân này nằm ở bờ bắc sông Mỹ Chánh, thuộc tiểu khu Quảng Trị, không hiểu có đánh đấm gì không mà họ lại chạy như thế này. Đơn vị vẫn còn nguyên vẹn mà đơn vị trưởng đã không còn chỉ huy được, phải đi nhờ đến tôi thì còn trời đất chó gì nữa. Địa Phương Quân Quảng Trị suốt năm 72 đã sát cánh với chúng tôi, vì rất nhiều lý do họ không thể có khả năng tác chiến bằng chúng tôi, nhưng họ cũng đâu phải là những tay "vừa" để mà chưa đánh đã chạy, để mà đã mất chỉ huy khi đơn vị vẫn còn nguyên vẹn.

Lữ đoàn 1 Thiết Kỵ ra lệnh tôi tập trung liên đoàn Địa Phương Quân và bắt họ di chuyển về hướng tây. Tôi làm xong việc này không khó nhưng chán nản vô cùng. Một ông thiếu úy trẻ hồng đeo Colt, tay cầm bản đồ, bên cạnh là hai thằng máy trông oai phong lẫm lẫm tâm sự với tôi.

- Nếu không gặp mấy anh chúng tôi còn chạy nữa. Bọn tôi dừng lại không phải vì lính của anh dàn hàng ngang ở dưới kia đâu. Anh thấy không, bọn tôi dừng lại trước khi anh cho lính ra chặn nút mà. Tôi biết chắc chắn trung úy không ra lệnh bắn nếu bọn tôi cứ tiếp tục chạy, phải không?

Tôi nghĩ bụng, tay này cũng là một tay "xịn" đây. Anh ta nói tiếp:

- Từ khi Thủy Quân Lục Chiến rút khỏi Quảng Trị, tụi tôi có cảm tưởng mình bị bỏ rơi. Dân bỏ đi theo các anh, các cơ quan hành chánh, tiểu khu, chi khu cũng bỏ đi hết, bọn tôi ở lại để tự sát à? Tôi là dân Sài Gòn thấy dân chúng bỏ đi còn sót ruột hướng gì lính tráng, tụi nó là dân địa phương, gia đình vợ con bỏ chạy, không đào ngũ là may rồi, còn nói gì đến đánh đấm.
- Tại sao gặp tụi tôi, mấy anh không chạy nữa?
- Tụi tôi nghĩ Thủy Quân Lục Chiến đã về hết Đà Nẵng rồi, như vậy tức là bỏ Quảng Trị, bỏ Huế, nên chúng tôi chạy. Bây giờ thấy mấy anh còn đây, tức là vùng này không bị bỏ, mà đã không bị bỏ rơi thì chúng tôi đâu có sợ.

Sau khi liên đoàn 913 di chuyển hết vào phía núi, tôi nhận lệnh tiểu đoàn lên quan sát Công Binh giựt cầu Mỹ Chánh. Cầu xe lửa đã không sử dụng được từ lâu, cầu đường bộ này cũng đã hỏng từ trận năm 72, nhưng sau đó đã được sửa chữa để sử dụng. Tôi báo cáo chính xác những điều tôi quan sát được.

Cầu bị bung một vài ở giữa, xe cộ không lưu thông được nhưng người đi bộ vẫn có thể qua lại tuy hơi khó. Lữ đoàn 1 Thiết Kỵ ra lệnh cho tôi đưa một trung đội lên nằm chặn phía nam cầu cùng với hai chiếc M-48, trung đội còn lại vào sâu trong núi đến nằm chung với chi đoàn 1.

Gặp đại úy chi đoàn trưởng, người thẩm quyền đã yêu cầu tôi cho vị trí chính xác tối hôm qua. Bây giờ tôi mới hiểu lý do sự bết bát của ông ta. Ông tốt nghiệp khóa 2 Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt. Đang từ một chức vụ

chuyên môn là chiến tranh chính trị của Thiết Giáp, ông đã này nọ để được ra chỉ huy một chi đoàn. Hết ý kiến!

Buổi tối, chúng tôi theo chi đoàn 1 đến vị trí khác đóng quân đêm. Tôi vừa đặt xong hai chốt tiền đồn thì nhận được lệnh di chuyển. Lý do di chuyển là liên đoàn 913 Địa Phương Quân cảm thấy "lạnh gáy" khi chúng tôi dời đi chỗ khác nên đã báo cáo lên lữ đoàn 1 Thiết Kỳ là họ nghe thấy tiếng di chuyển của xe xích sắt ở phía trong núi, yêu cầu được chúng tôi nằm chặn đầu. Trời đã tối, hai cái chốt của tôi đã gài xong mìn và lựu đạn, bây giờ phải gỡ hết đầu phải là chuyện dễ, sau đó đến vị trí mới lại phải gài lại. Gài hay gỡ mìn tự động, lựu đạn là một chuyện rất nguy hiểm, ban ngày còn có người chết, huống hồ là ban đêm. Tôi quyết định không gỡ và khi đến đóng chốt ở vị trí mới cũng không gài, bù lại, lính phải gác theo kiểu đang dựng trận, nghĩa là cứ hai người một vọng gác, người thức người ngủ thay phiên nhau.

Ngày 22 tháng Ba, lãnh lương. Trung đội 2 của Huy mập lãnh lương xong, tôi hướng dẫn ban quân lương lên cầu Mỹ Chánh phát cho trung đội 1. Nhà cửa khu đầu nam cầu Mỹ Chánh đã tanh banh hết, không còn dấu vết đang phục hồi sau ngày ngưng bắn, rất ít căn nhà còn nguyên vẹn. Lại mất rồi cái chợ Mỹ Chánh, lại mất rồi những tiệm ăn quán nhậu.

Pháo binh vẫn bắn đều từ phía sau qua bờ bắc. Tại đây cũng vẫn ăn pháo một cách rất "vu vơ" từ bờ bắc bắn qua không trúng đâu vào đâu cả nhưng vẫn phải đề phòng, biết đâu đạn "lạc" trúng mình. Với kinh nghiệm nhiều năm trong nghề ăn 130 ly, hễ Việt Cộng pháo mình thường thì trúng chỗ khác, nhưng nếu nó nhắm bắn vào chỗ khác thì nên coi chừng, rất dễ "lạc" vào chỗ mình vài quả như chơi. Y hệt như mấy ông cảnh sát và nhân dân tự vệ ở thành phố, nếu nhắm thẳng mình mà bắn thì bảo đảm trăm phần trăm là an toàn, vì luôn luôn trúng người khác, còn nếu mấy ông ấy mà nhắm người khác hoặc bắn chỉ thiên thì coi chừng, trúng mình là cái chắc!

Trong khi trung đội 1 lãnh lương, tôi ra đầu cầu quan sát qua phía bắc, thấy Việt Cộng xuất hiện lẻ tẻ trên đường lộ, tôi cho bắn, vì chúng thập thò nên khó biết được là bắn có trúng không. Có tiếng loa vọng sang từ bờ bắc:

- Đừng bắn nữa, vài hôm nữa Huế cũng còn không giữ nổi nói gì đến Mỹ Chánh mà bắn cho mệt.

Mẹ kiếp, bọn này lúc nào cũng một tấc đến trời, nhưng lần này tôi nghĩ có lẽ chúng nói thật, vì nhớ lại lời anh Phát làm ở Hạ Viện là hoặc cắt đất ở An Lỗ, hoặc ở Lăng Cô; nếu cắt đất ở Lăng Cô thì Huế mất là "cảng" rồi. Hơn nữa, tôi nghe trung sĩ nhất Đăng, thường vụ đại đội nói:

- Em nghe BBC nói 12 giờ trưa ngày 25 này là bàn giao Huế. BBC không từng là đài phát thanh đáng tin cậy nhất từ xưa đến giờ hay sao?

Nhưng mà, mẹ kiếp, như vậy thì nhục nhã quá, **chúng tôi đánh nhau với Việt Cộng như người lớn đánh với con nít, dĩ nhiên là cũng có chết chóc, nhưng vừa đánh vừa đùa chúng tôi vẫn chiếm gọn được bất cứ một mục tiêu nào được chỉ định.** Khốn nỗi đã quá nhiều lần chưa đánh mà chỉ toàn nhận lệnh rút, cứ rút loạn xạ ngẫu đâm ra hỗn loạn, đâm ra mất chỉ huy. Lính đã mất chỉ huy sẵn súng trong tay càng gây thêm hỗn loạn.

Việt Cộng đã hết thập thò và tôi cũng hết hứng chơi trò tập bắn. Tôi về chỗ PC trung đội 1 viết vắn tắt mấy chữ nhờ ban quân lương mang về Sài Gòn đưa cho mẹ tôi:

"Người ta đánh nhau nhưng ở tận mãi đâu, chỗ con đang ở mang tiếng là khủng khiếp nhưng thực sự vẫn còn yên. Ở nhà yên tâm về con".

Một ngày trôi qua rất thoải mái với thêm một chai rượu thuốc mà hậu trạm ở Huế gửi ban quân lương mang ra cho tôi. Ngày 23 tháng Ba, tiểu đoàn cho biết là tôi hết nhiệm vụ tăng phái. Chúng tôi trở về đại đội nhưng không có xe đến đón, có nghĩa là chúng tôi phải cuốc bộ. Dĩ nhiên khi người ta cần mình thì bao nhiêu phương tiện di chuyển mà chẳng có, đến khi không còn cần đến mình nữa thì đừng có hòng. Tôi hiểu thân phận mình như vậy nên tuy hơi ngán đoạn đường quá xa, nhưng bù lại, trong suốt thời gian tăng phái, chúng tôi thực sự đã không phải làm một việc gì đáng gọi là việc. Tôi chỉ tức một điều là Thiết Giáp không có xe đưa trả chúng tôi về đơn vị gốc trong khi chi đoàn 1 lại có xe đi Huế mua mía về nhai với nhau.

Đang tập trung con cái ra quốc lộ 1, chỗ làng Chánh Môn, thì Điều, phụ tá ban Ba tiểu đoàn gọi máy cho biết là đợi tại chỗ, chính Điều sẽ hướng dẫn xe lên đón. Gặp Điều và hai chiếc GMC không phải là xe và tài xế của tiểu đoàn, khi xe chạy tôi hỏi Điều:

- Máy cái xe này ở đâu ra vậy?
- Tôi cũng không biết là của đơn vị nào, thấy xe không chạy ngang qua tiểu đoàn, tôi chặn lại bắt đi đón máy ông.

Cám ơn sự cà ngơ của mấy cái xe này.

Đi ngang qua Bộ chỉ huy của lữ đoàn 1 Thiết Ky, nơi này không còn là một căn cứ quân sự nữa vì đã vắng tanh vắng ngắt, tôi chỉ còn thấy mấy đám khói bốc lên, khói của những đám lửa phá hủy hồ sơ và những thứ không mang theo được. Thảo nào bọn tôi được trả về đơn vị gốc, vì còn ai nữa đâu để mà sử dụng bọn tôi. Tôi sực nhớ là liên đoàn 913 Địa Phương Quân cũng biến đâu mất tự bao giờ rồi, chỉ còn lại chúng tôi và Chi đoàn 1 Thiết Ky. Chúng tôi đi, không hiểu chi đoàn của ông đại úy Chiến Tranh Chính Trị làm Chi đoàn trưởng bao giờ thì rút, hay là các ông xếp lờ đi để họ nằm chặn hậu vô thời hạn.

Điều cho hay thiếu tá Thành đã làm tiểu đoàn trưởng, thiếu tá Toàn tức Hitler và đại úy Phó đã đi Đà Nẵng để qua tiểu đoàn 18. Tôi nhận lệnh vào căn cứ Hòa Mỹ. Căn cứ này rộng mênh mông, ngày trước là doanh trại của Dù và Thiết Giáp, bây giờ trở thành Bộ chỉ huy của tôi, một thằng trung úy và hai trung đội. Tôi không biết đường xá và ngõ ngách của căn cứ mặc dầu trước đây đại đội tôi đã có lần tăng phái cho Thiết Giáp nằm trong căn cứ này cả tháng. Tôi chọn đại một chỗ đóng quân và tổ chức phòng thủ đêm, không phải là phòng thủ căn cứ mà là phòng thủ trong căn cứ, vì không còn ai trong căn cứ Hòa Mỹ này ngoài chúng tôi. Đêm có trăng, tuy không sáng nhưng cũng đủ hữu tình để chúng tôi nhâm nhi cho hết ít rượu còn lại. Rải tuyến xong, bữa nhậu nhà binh vừa được bày biện, chưa kịp lai rai, tôi đã nhận lệnh của tiểu đoàn đưa một trung đội tăng phái cho tiểu đoàn 5 đang đung ở sông Bồ, phía tây nam cầu An Lỗ. Trung đội 1 đã nằm giữ cầu Mỹ Chánh một mình, bây giờ đến lượt trung đội 2 của Huy mập đi. Thằng nào đi cứ việc đi, thằng nào còn lại cứ việc nhậu.

Đang ăn nhậu nửa chừng, tôi lại nhận lệnh. Lần này chúng tôi đi nốt. Vượt qua hàng rào phòng thủ của căn cứ, nơi còn sót lại rất nhiều mìn bẫy, nhưng may mắn chúng tôi qua an toàn bằng đường mòn mà lúc trước những tên lính "dù" đi chơi khi căn cứ còn đóng quân. Băng qua thửa ruộng nhỏ, đi vòng theo bia làng Đồng Lâm, vào sâu trong núi, chúng tôi có nhiệm vụ làm gạch nối cho đèo 51 và quốc lộ 1. Quá nửa khuya chúng tôi đến được vị trí ẩn định, bố trí sơ sơ để nghỉ ngơi, vì tôi đoán chắc chúng tôi còn phải di chuyển trong đêm. Các tiểu đoàn Biệt Động Quân của liên đoàn 14 đáng lý phải nằm bắt tay hàng ngang với chúng tôi để trải dài tuyến phòng thủ bỗng dưng biến mất, chỉ còn trơ ra mấy đại đội của tiểu đoàn tôi nằm lẻ loi trên vài cái đỉnh đồi.

Khoảng 4 giờ sáng ngày 24 tháng Ba, đại đội tôi nhận nhiệm vụ làm gạch nối ở làng Đồng Lâm để yểm trợ cho đại đội 1 và đại đội 2 rút ra từ phía núi. Trời sáng rõ khi các đại đội 1 và 2 ra đến quốc lộ. Đại đội 1 nằm lại để đại đội tôi rút. Dân làng Đồng Lâm đứng nhìn chúng tôi rút quân, thật khó để tôi có thể phân biệt được ánh mắt của họ căm thù hay thích thú. Đại đội tôi về đến đèo Chè - cây số 23- nằm lại khi đại đội 1 rút qua mặt chúng tôi. Có vài tên du kích từ trong làng ra bám chúng tôi từ xa xa. Việt Cộng pháo 130 ly ra quốc lộ như mưa để chặn đường rút của chúng tôi nhưng không chính xác nên không có thiệt hại nào.

Đang di chuyển chúng tôi phải ngừng lại nhường một cánh quân Địa Phương Quân đang kéo từ hướng đông về quốc lộ. Có hai lý do, thứ nhất, chúng tôi là đơn vị chặn hậu nên phải đi sau cùng, thứ hai chúng tôi không muốn bị lộn xộn mất chỉ huy như kinh nghiệm 72, rất dễ bị trà trộn.

Buổi trưa đại đội tôi phối hợp với một đại đội Biệt Động Quân - không hiểu từ đâu hiện ra - rải quân nằm ở bờ bắc sông An Lỗ, trong khi tất cả tiểu đoàn tôi nằm ở bờ nam. Nhưng rồi khoảng 2 giờ trưa, đại đội Biệt Động Quân lại biến mất. Họ không báo cho chúng tôi biết và họ cũng không đi qua cầu An Lỗ. Tôi không đoán nổi là họ đi lối nào và lúc nào. Tôi báo cáo về tiểu đoàn. Chỉ còn đại đội tôi nằm ở bờ bắc cầu An Lỗ. Lúc 4 giờ chiều tôi nhận lệnh rút về phía nam cầu. Chúng tôi về nằm dọc bờ sông ngay chân cầu. Dân chúng ở đây không chạy hết như tôi nghĩ. Ngay trong khu vực đóng quân của tôi có một ngôi chùa đang tấp nập dân chúng đi lễ. Tôi không biết là ngày lễ gì nhưng quang cảnh quanh ngôi chùa rất thanh bình. Tôi tự cảm thấy thừa thãi khi xuất hiện tại đây với đầy đủ vũ khí, trang bị của một thằng lính ngoài mặt trận. Hình như người dân ở bờ nam cầu An Lỗ không biết hay không cần biết đến những chuyện đang xảy ra sát cạnh họ, ảnh hưởng trực tiếp và rất lớn đến cuộc sống của họ. Tôi thực không thể hiểu vì lẽ gì và tại sao người dân ở đây lại có thể bình thản đến như vậy.

Súng vẫn nổ liên hồi ở sông Bồ nhưng tôi đã mất liên lạc với trung đội 2 của Huy mập từ đêm hôm qua, khi chúng tôi rời bỏ căn cứ Hòa Mỹ, không hiểu bọn nó giờ này ra sao. Tôi lại nhận lệnh ra quan sát và báo cáo về chuyện Công Binh phá cầu An Lỗ. Một người lính gác nói với tôi:

- Vừa có một chiếc Jeep chạy qua cầu, cũng có một bà già đi qua bên kia, không hiểu họ có về kịp không.

Tôi chỉ có nhiệm vụ quan sát và báo cáo chứ tôi đâu có chỉ huy toán phá cầu, nên tôi đâu có quyền hoãn lại để đợi họ trở lại. Tôi nói:

- Họ không về kịp là tại cái số của họ phải ở lại với Việt Cộng. Tao đâu có quyền hoãn chuyện phá cầu. Kết quả phá cầu không được như ý, chỉ có xe là không lưu thông được, còn người đi bộ vẫn qua lại thoải mái. Không hiểu toán Công Binh này thực sự không muốn phá cầu hay tại họ không đủ khả năng. Tôi báo cáo kết quả này lên tiểu đoàn và xin phá thêm một lần nữa. Tiểu đoàn trả lời:

- Toán công binh không thuộc Thủy Quân Lục Chiến nên không thể ra lệnh trực tiếp cho họ được. Phải xin lên trên, nhưng hiện giờ số thuốc nổ của họ cũng đã hết, nếu xin được chắc cũng không kịp. Muộn rồi.

Tôi không hiểu ý nghĩa của tiếng muộn rồi nên kỳ kèo thêm:

- Ngày hôm nay không kịp thì ngày mai, chứ cái cầu như vậy thì coi như đâu đã phá.
- Thôi được, để tôi xin, nhưng chắc chắn với anh là không kịp đâu. Vô ích!

Không hiểu tiểu đoàn xin thật hay chỉ hứa với tôi để tôi khỏi kỳ kèo. Khoảng 6 giờ chiều Huy mập gọi:

- 520 - 272.
- Nói, tại sao giờ này ông mới chịu lên "mai"?
- Cái "mai" của tôi ban rồi 520. Tôi phải mượn của bọn "con cua".
- Cho tôi biết tình trạng của ông ra sao. Khởi nguy.
- Tụi tôi ban hết rồi, còn có mấy móng thoi, lại sắp phải ủi thêm cú nữa. Tôi cũng bị thương rồi.
- Mấy thằng bị thương ra sao?
- Tôi xin tái thương nhưng bọn "Lươn Đen" - Tiểu đoàn 5 Hắc Long - bắt tụi tụi.
- Sao ông không xin thẳng 324?

324 là thiếu tá Tiền, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 5 Hắc Long, tháng trước ông còn là tiểu đoàn phó tiểu đoàn 4 tôi, người nổi tiếng "ngon lành" khi trực tiếp chỉ huy chúng tôi đánh trận Cửa Việt ngày ngưng bắn.

- 324 biết rồi, ông còn nói: Thầy trò mày rán làm cho tao cú nữa, đây là trận đầu của tao ở bên này.
- Thôi được rồi, tôi xin bên mình lo cho ông. Còn ông gom con cái lại. Đây là lệnh của tôi không ủi nữa vì bất cứ lý do gì. Ông nghe rõ không?
- Rõ, 520.

Tôi gọi đại đội trưởng, Đại đội trưởng bó tay. Tôi liên lạc với tiểu đoàn, tiểu đoàn hứa sẽ can thiệp. Khoảng 7 giờ tối, tôi liên lạc thêm một lần nữa với tiểu đoàn yêu cầu lo gấp cho trung đội 2. Tiểu đoàn trả lời bất lực. Tôi liên lạc với trung đội 2 nhưng không được.

8 giờ tối, khi tôi đang cố gắng liên lạc với trung đội 2, Đại đội trưởng gọi tôi lên họp.

- Ông cho con cái trang bị nhẹ tối đa, bằng mọi giá phải về đến Thuận An trước 6 giờ sáng mai. Ai tới trễ sẽ bị bỏ lại vì chỉ có một chuyến tàu đón mình về Đà Nẵng thôi.

Bây giờ tôi mới hiểu tiếng "muộn rồi" của tiểu đoàn. Tôi hỏi:

- Còn trung đội trưởng Huy mập sao?
- Bỏ! Đại đội có một bản đồ thoi, tôi không chia cho ông được, ông về chuẩn bị khi nào có lệnh của tôi thì đi.
- Sao tiếng bỏ của ông nghe gọn quá vậy 369?
- Chứ ông thấy còn cách nào khác không? Bây giờ chỉ còn mỗi một việc là lo được cho thằng nào thì lo. Ông về chuẩn bị đi.

Tôi bước ra, muốn khóc. Mẹ kiếp, bạn nhà binh tình nhà thổ, không ai lo cho bọn nó cả, còn tôi lại không thể nào lo được cho tụi nó.

Tiếng súng vẫn nổ dữ dội phía sông Bồ. Không hiểu nó có nghe lệnh tôi rút ra ngoài hay lại nổi máu điên mà ủi tiếp. Ai chứ thằng Huy mập này thì mê ủi lắm. Đại đội tôi trang bị nhẹ. Súng cối mang theo mười quả đạn, đại liên một dây 100 viên, M-79 một dây sáu quả, M-16 một băng; mỗi người lính hai quả lựu đạn, một bao gạo sảy, một lon thịt hộp; tất cả những thứ bỏ lại vứt hết xuống sông An Lỗ, quần áo mùng mền cũng vứt. Tôi cố gắng liên lạc với Huy mập nhưng vẫn không được. Ấu cũng là phần số. Hy vọng nó bám được theo tiểu đoàn 5.

9 giờ tối tôi nhận lệnh di chuyển, đại đội tôi đi sau cùng của tiểu đoàn. Khi đi ngang chỗ đại đội trưởng, ông ta đã bỏ đi từ trước. Tôi liên lạc một cách nhẩn nại với trung đội 2. Trời đã không phụ tôi. Trung sĩ Khang trung đội phó trả lời tôi ở đầu máy bên kia:

- Tao gặp 272.
- 520 chờ.
- Thôi khỏi, mày nói 272 ngay bây giờ kéo hết con cái ra quốc lộ, ngay bây giờ, nghe rõ không?
- Rõ, 520.
- Cố gắng kéo hết con cái ra quốc lộ, theo dòng người về Huế.

Tôi yên tâm. Với trung đội 2 tôi đã cố gắng hết khả năng của tôi. Những thằng bị thương tùy thuộc vào trung đội trưởng và những thằng còn khỏe mạnh của trung đội. Nếu tôi không cố gắng liên lạc, chưa chắc bọn nó chịu nằm yên, nhưng cũng chẳng còn ông xếp nào nghĩ đến cái trung đội què quặt đang bị bỏ rơi.

Bập bùng trước mặt là đám lửa của chiếc M-48 cháy nằm ngay trên quốc lộ. Đó đây trên đường lộ, xác của những người lính bất hạnh nằm chết đủ kiểu. Đoàn người vẫn đi qua, chỉ có những cái nhìn ném về phía những xác chết. Dòng người càng lúc càng đông, đại đội tôi bị lẫn trong dòng người đang di chuyển về phía nam. Thình thoảng trên đường chúng tôi di chuyển, bọn du kích xuất hiện bắn chặn chúng tôi, y hệt cái kiểu năm 72 đã tạo ra đại lộ kinh hoàng, nhưng lần này không phải là cuộc rút chạy hỗn loạn của năm 72. Tuy không dễ chỉ huy như bình thường nhưng chúng tôi không bị lẫn lộn với các đơn vị Bộ Binh hoặc Địa Phương Quân, cũng không bị lẫn lộn với những người dân, tuy rằng cũng có những đơn vị khác, cũng có một ít dân chúng cùng chạy với chúng tôi, nhưng vẫn có một sự khác biệt của một đơn vị còn chỉ huy nên những cái nút chặn của bọn du kích không có khả năng chặn được chúng tôi lại. Và cũng nhờ ở sự trật tự này nên nếu có bọn Việt Cộng trà trộn vào, cũng không dám giở trò ném trái khói chỉ điểm hay dùng máy truyền tin để điều chỉnh pháo binh của chúng như hồi năm 72.

Tuy nhiên tôi là thằng ích kỷ, chỉ biết đến đại đội mình nên tôi đã ngầm khuyến khích lính của tôi đi càng nhanh càng tốt, tôi đã rất lỏng lẻo trong việc kiểm soát lính, thậm chí tôi còn lơ đi khi thấy lính tách khỏi hàng đi vượt qua mặt tôi. Đại đội tôi tan dần vào dòng người, cuối cùng chỉ còn tôi và vài người lính thân tín. Trung sĩ Khang gọi cho tôi biết là đã gặp đại đội chỉ huy của tiểu đoàn, những người lính bị thương không thể đi được đã được gửi theo xe cơ hữu của tiểu đoàn. Tôi yên tâm hoàn toàn về trung đội 2.

Tôi đi vượt lên trên, gặp đại đội 1, thật tuyệt hảo! Đại đội 1 vẫn đi một hàng dọc bên lề đường, các sĩ quan đi ngoài hàng ngang với trung đội của mình và người đại đội trưởng, đại úy Tài, tay cầm một khúc cây làm roi đi lên đi xuống theo đại đội, miệng la hét chửi bới và cả quát roi vào đít những tên lính nào bỏ đứt đoạn hay đi chệch ra khỏi hàng. Đại đội 1 di chuyển như đang thực tập bài di hành trong quân trường, chứ không phải đang rút lui gấp cho kịp tàu. Gặp tôi đi tới, đại úy Tài hỏi:

- Đụ mẹ, đại đội mày đâu?
- Loạn xà ngẫu hết rồi anh Hai. - Chúng tôi vẫn gọi đại úy Tài là anh Hai, anh Hai Tài.

Anh Hai Tài cầm roi nhấp nhấp về phía tôi:

- Đụ mẹ, năm roi nghe mày!

Tôi cười cười ngượng ngượng:

- Lên tàu rồi đánh, anh Hai. Em đi trước nghe.
- Ờ, tới Huế rán gom đại đội lại nghe mày, thằng láu cá!

Qua ngã ba An Hòa, đã gần 12 giờ khuya, tôi đi thêm một đoạn nữa, đến chỗ đèn sáng ngồi nghỉ, đồng thời để để gom lính lại. Khoảng hơn nửa tiếng sau, tôi gom được gần hai chục mạng chậm chân hơn tôi, tiếp tục kéo nhau đi. Đến cầu Bạch Hổ, tại chòi gác ở gần cầu, tôi thấy một người lính Nghĩa Quân quần áo súng đạn rất chỉnh tề đang đứng gác. Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Giờ này còn đứng gác cái mẹ gì ở đó, cha nội?
- Em không nhận được lệnh gì hết.
- Lệnh cái con cặc, tiểu đội trưởng mày đâu?

Một người lính già tay xách khẩu súng chạy lại.

- Dạ tôi.
- Huế bị bỏ rồi, ông còn gác cái gì nữa. Tôi là trung úy ra lệnh tan hàng, về lo mang vợ con đi gấp nghe không!
- Dạ.

Thật tôi không thể hiểu nổi tại sao mấy ông xếp lại có thể nhẫn tâm bỏ lại lính tráng mà chạy lấy thân như vậy, trong khi tình hình đâu đến nỗi. Trung đội 2 của Huy mập đã bị mấy ông xếp bỏ rơi. Không, tiểu đội Nghĩa Quân này bị lừa ở lại thì đúng hơn. **Những loại ông xếp vô liêm sỉ này trong quân đội chắc chắn không phải là ít. Không hiểu hiện giờ ở khắp Quảng Trị Thừa Thiên này có bao nhiêu đơn vị nhỏ còn đang phải thi hành nhiệm vụ nào đó trong khi các ông xếp của họ đã ung dung ở Đà Nẵng hoặc Sài Gòn.** Xin hãy gắn anh dũng bội tinh với hành dượng liễu cho những ông xếp này. Ở mà hình như cũng chẳng phải xin, vì thường ra thì huy chương được gắn nhanh và nhiều vào ngực áo của những thằng chẳng bao giờ biết đánh đấm là gì. Xin cảm ơn những cái huy chương.

Một bà già đứng ở cửa một túp lều bên vách tường thành Phú Văn Lâu, một tay cầm đèn dầu, tay còn lại quạt nước mắt liên hồi, nhìn chúng tôi. Tôi hỏi bà cụ:

- Răng không đi mẹ?
- Mẹ không có tiền để đi con ơi!
- Tụi con cho mẹ tiền, hay mẹ đi chung với tụi con.
- Chừ hết kíp rồi con ơi!